

BẢN SỐ: 01

UBND TỈNH SƠN LA
THANH TRA TỈNH

Số: 25/KL-TTr

THỜI HẠN BẢO VỆ BMNN
Từ ngày 20 tháng 3 năm 2026 đến ngày 27 tháng 3 năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 20 tháng 3 năm 2026

MẬT

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; về đất đai, bảo vệ môi trường; về công bố tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng trong sản xuất, trong chế biến sản phẩm hàng hóa, ghi nhãn hàng hóa, định lượng hàng hóa đối với Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La và Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La

Thực hiện Quyết định số 13/QĐ-TTr ngày 06/01/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; về đất đai, bảo vệ môi trường; về công bố tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng trong sản xuất, trong chế biến sản phẩm hàng hóa, ghi nhãn hàng hóa, định lượng hàng hóa đối với Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La và Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La. Từ ngày 09/01/2026 đến ngày 27/02/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La và Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La. Quá trình thanh tra, đoàn thanh tra đã làm việc trực tiếp với lãnh đạo, các bộ phận chuyên môn của Công ty và đi kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 16/BC-ĐTTr ngày 06/3/2026 của Đoàn thanh tra; ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và các đơn vị có liên quan;

Chánh Thanh tra tỉnh Kết luận như sau:

Phần I

KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La, địa chỉ Km 34 quốc lộ 6 Sơn La - Hà Nội, Tổ 01, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5500155321 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 20/02/2008, thay đổi lần 10 ngày 16/5/2025 do Sở Tài chính tỉnh cấp; người đại diện theo pháp luật là ông Đặng Việt Anh - Chủ tịch HĐQT; loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất đường mía, quy mô công suất 5000 tấn mía/ngày, tần suất hoạt động (sản xuất theo mùa vụ - khoảng từ ngày 15/11 năm

trước đến hết 30/4 năm sau); Quyết định chủ trương đầu tư Dự án nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định 5.000 TMN và nhà máy điện sinh khối mía đường Sơn La (mã số dự án 3581315718 do Sở Kế hoạch và Đầu tư chứng nhận lần đầu ngày 02/6/2017, điều chỉnh lần thứ nhất ngày 06/7/2023, điều chỉnh lần thứ hai ngày 05/12/2024).

Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La, địa chỉ bản Mạt, xã Chiềng Mung, tỉnh Sơn La. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5500552512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 16/6/2017, thay đổi lần 2 ngày 04/12/2019; người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Việt Thắng, chức vụ Tổng Giám đốc Công ty; ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, chế biến cà phê (mã ngành 1079; Quyết định chủ trương đầu tư số 2383/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 04/7/2017, điều chỉnh lần thứ nhất ngày 03/01/2019, điều chỉnh lần thứ hai ngày 19/9/2025).

Trên cơ sở định hướng xây dựng Kế hoạch thanh tra hàng năm của Thanh tra Chính phủ và các yêu cầu của UBND tỉnh trong việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh, chất lượng sản phẩm đối với các doanh nghiệp chuyên sản xuất, chế biến các sản phẩm từ nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La và Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La đã được đưa vào Kế hoạch thanh tra năm 2026 và được thanh tra theo Quyết định số 13/QĐ-TTr ngày 06/01/2026 của Chánh Thanh tra với nội dung: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; về đất đai, bảo vệ môi trường; về công bố tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng trong sản xuất, trong chế biến sản phẩm hàng hóa, ghi nhãn hàng hóa, định lượng hàng hóa đối với Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La và Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La. Thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm thanh tra. Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do các Công ty cung cấp; nội dung số liệu có được từ kết quả nghiên cứu, xem xét hồ sơ, tài liệu có liên quan và kết quả kiểm tra thực địa để làm cơ sở cho việc đánh giá, kết luận các nội dung thanh tra.

Phần II

KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng đất của các Công ty

1. Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La

Công ty được UBND tỉnh cho thuê 140.969 m² đất và được giao 7.653 m² đất để thực hiện Dự án Nhà máy đường tại các Quyết định, gồm: (1) Quyết định số 1477/QĐ-UB ngày 19/9/1996 thuê 2.113 m² đất để xây dựng trạm tăng áp và đường ống dẫn nước, thời hạn thuê đất 50 năm (diện tích đất này chưa được cấp Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất, chưa có Hợp đồng thuê đất); (2) Quyết định số 3228/QĐ-UB ngày 12/12/1999 thuê 105.221 m² để xây dựng nhà máy sản xuất đường, giao 7.653 m² đất cho Công ty trồng cây xanh bảo vệ môi trường, thời hạn sử dụng đất 50 năm, được cấp Giấy CNQSD đất số I 597834 ngày 22/12/1999; (3) Quyết định số 2949/QĐ-UB ngày 02/10/2002 thuê 22.019 m² đất để xây dựng xưởng sản xuất phân vi sinh, thời hạn thuê đất 20 năm, được cấp Giấy CNQSD đất số U542624 ngày 02/10/2002 và ký Hợp đồng thuê đất số 1008/HĐ-TĐ ngày 13/3/2013 với UBND tỉnh; (4) Quyết định số 678/QĐ-UB ngày 05/4/2013 thuê 11.616 m² đất để làm cơ sở sản xuất kinh doanh, thời hạn thuê đất từ ngày 01/9/2011 đến ngày 22/01/2046 và được cấp Giấy CNQSD đất số BI 788679 ngày 05/4/2013. Địa chỉ các khu đất trên nay thuộc tiểu khu 01, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Qua thanh tra xác định:

Toàn bộ diện tích đất Công ty được nhà nước giao đất, cho thuê đất đều được Công ty đưa vào quản lý, sử dụng để xây dựng Nhà máy sản xuất đường, xây dựng xưởng sản xuất phân vi sinh và các hạng mục công trình phụ trợ theo dự án đầu tư được phê duyệt. Công ty đã nộp tiền thuê đất hàng năm đầy đủ theo thông báo của cơ quan thuế. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý, sử dụng đất Công ty có các tồn tại, khuyết điểm, vi phạm sau:

- Đối với diện tích 22.019 m² đất, Công ty được UBND tỉnh Sơn La cho thuê để xây dựng xưởng sản xuất phân vi sinh tại Quyết định số 2949/QĐ-UB ngày 02/10/2002 (*thời gian thuê đất 20 năm*). Trong quá trình quản lý, sử dụng đất do Công ty có thay đổi chủ sở hữu từ doanh nghiệp Nhà nước, năm 2008 cổ phần hóa sang Công ty cổ phần và năm 2015 thì thoái vốn Nhà nước toàn bộ tại Công ty đã dẫn đến việc quản lý không chặt chẽ diện tích đất thuê, không nắm được chính xác ranh giới diện tích đất thuê để quản lý, sử dụng; năm 2019, 2020 khi UBND huyện Mai Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình ông Nguyễn Duy Thạch, bà Trần Thị Thúy¹ và hộ gia đình bà Trần Thị Hòa² đã công nhận một phần đất trong diện tích 22.019 m² đất được thuê cho 02 hộ gia đình trên. Năm 2023, khi Công ty làm thủ tục gia hạn thuê đất, UBND huyện Mai Sơn cùng Công ty rà soát và phát hiện sai sót trong việc cấp Giấy CNQSD đất cho 02 gia đình trên, UBND huyện Mai Sơn đã ban hành các Quyết định³ bãi bỏ việc công nhận quyền sử dụng đất của các hộ và thu hồi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã

¹ Cấp theo Quyết định số 2284/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND huyện Mai Sơn.

² Cấp theo Quyết định số số 175/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 và Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của UBND huyện Mai Sơn.

³ Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND huyện Mai Sơn về việc bãi bỏ việc công nhận quyền sử dụng đất, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Duy Thạch và bà Trần Thị Thúy, địa chỉ thửa đất tại Tiểu khu 3/2, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn.

Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND huyện Mai Sơn về việc bãi bỏ việc công nhận quyền sử dụng đất, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Hòa, địa chỉ thửa đất tại Tiểu khu 3/2, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn.

cấp (hiện tại các hộ dân vẫn đang sử dụng đất). Tuy nhiên, sau khi UBND huyện Mai Sơn ban hành quyết định bãi bỏ việc công nhận quyền sử dụng đất cho các hộ trên, Công ty chưa tiếp tục phối hợp, đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên có liên quan để xác định chính xác diện tích, nguồn gốc sử dụng, quá trình sử dụng đất của các hộ dân để giải quyết dứt điểm vụ việc và thực hiện việc gia hạn thuê đất theo quy định dẫn đến việc Công ty tiếp tục sử dụng đất khi chưa có Quyết định gia hạn thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Đối với diện tích 7.653 m² đất Công ty được UBND tỉnh giao đất để trồng cây xanh bảo vệ môi trường (diện tích đất này được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất tại Quyết định số 3228/QĐ-UB ngày 12/12/1999 của UBND tỉnh). Tuy nhiên, sau khi Luật Đất đai số 45/2013/QH13, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành Công ty đã không làm thủ tục chuyển sang thuê đất đối với diện tích đất này theo quy định tại khoản 3 Điều 255 Luật Đất đai số 31/2024/QH15⁴. Hành vi trên của Công ty đã vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Đối với diện tích 2.113 m² đất Công ty thuê theo Quyết định số 1477/QĐ-UB ngày 19/9/1996 của UBND tỉnh để xây dựng trạm tăng áp và đường ống dẫn nước, Công ty chưa đề nghị nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ký Hợp đồng thuê đất.

2. Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La

Công ty được UBND tỉnh cho thuê đất để thực hiện Dự án Nhà máy chế biến sâu tinh chế cà phê từ sản phẩm cà phê theo Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 12/10/2017 với diện tích 179.147 m² đất (trong đó 100.000 m² đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, 79.147 m² đất nông nghiệp khác (trồng thực nghiệm cây Cà phê), thời gian thuê đến ngày 04/7/2067, hình thức trả tiền thuê đất hàng năm, Công ty đã ký Hợp đồng thuê đất số 1318/HĐ-TĐ ngày 12/10/2017 với UBND tỉnh và được cấp Giấy CNQSD đất số CI 269956 ngày 12/10/2017. Địa chỉ khu đất tại bản Mạt, xã Chiềng Mung, tỉnh Sơn La.

Qua thanh tra xác định:

⁴ Điểm d khoản 1 Điều 56 Luật Đất đai năm số 45/2013/QH13 quy định: “Nhà nước cho thuê đất hàng năm hoặc thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê trong thời gian thuê trong các trường hợp sau đây: Tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối; đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp; đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh; đất để thực hiện dự án đầu tư nhà ở để cho thuê.”

Khoản 1 Điều 120 Luật Đất đai năm số 31/2024/QH15 quy định: “Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê hoặc thu tiền thuê hàng năm đối với các trường hợp không thuộc trường hợp quy định tại Điều 118 và Điều 119 của Luật này”

Khoản 3 Điều 255 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 quy định: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã được giao đất không thu tiền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà trường hợp phải thuê đất theo quy định của Luật Đất đai năm số 45/2013/QH13 và Luật này thì phải chuyển sang thuê đất.

Toàn bộ diện tích đất Công ty được nhà nước cho thuê đều được Công ty đưa vào quản lý, sử dụng để xây dựng Nhà máy chế biến cà phê và các hạng mục công trình phụ trợ theo dự án đầu tư được phê duyệt. Công ty đã được miễn tiền thuê đất đến ngày 30/9/2028 theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Tuy nhiên, trong quá trình quản lý, sử dụng đất Công ty đã chuyển 652 m² đất sản xuất, kinh doanh không phải đất thương mại dịch vụ sang đất thương mại dịch vụ mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép (*cụ thể: Công ty cải tạo công trình nhà 02 tầng trên diện tích 652 m²/100.000 m² thuộc phần đất được thuê để xây dựng nhà máy và các hạng mục phụ trợ để làm nhà nghỉ với 15 phòng nghỉ và quầy bán cà phê*). Hành vi trên của Công ty đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

II. Việc chấp hành pháp luật về môi trường của các Công ty

1. Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La

Dự án Nhà máy đường của Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu mã số dự án 3581315718 ngày 02/6/2017. Loại hình sản xuất kinh doanh dịch vụ: Sản xuất đường từ mía công suất 550 tấn mía/ngày, tương ứng với 70.000 tấn/năm, gồm: đường trắng, đường vàng và đường tinh luyện; sản xuất phân vi sinh 3.500 tấn/niên vụ. Dự án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép môi trường số 208/GPMT-BTNMT ngày 28/6/2023.

Kết quả thanh tra cho thấy:

Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải, thu gom, xử lý nước thải và quản lý khí thải, tiếng ồn theo Giấy phép môi trường được cấp; thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt thông qua việc bố trí các thiết bị lưu chứa có nắp đậy, ký Hợp đồng vận chuyển với Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La để vận chuyển rác thải sinh hoạt, rác thải sản xuất; chất thải rắn công nghiệp thông thường đã được Công ty quản lý theo Giấy phép môi trường được cấp; đã xây dựng kho chứa chất thải nguy hại đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, thiết bị lưu giữ đã được dán nhãn, mác, mã số theo Mẫu số 1 Phụ lục 3 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; hàng năm thực hiện quan trắc nước thải, khí thải định kỳ, đột xuất theo quy định (*kết quả quan trắc khí thải, nước thải đầu ra đều đạt các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải, nước thải*); đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, ngừa, ứng phó sự cố chất thải cấp cơ sở; thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ môi trường hàng năm theo Quy định tại Điều 66 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La

Dự án Nhà máy chế biến sâu tinh chế cà phê từ sản phẩm cà phê của Công ty

Cổ phần Phúc Sinh Sơn La được UBND tỉnh phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 (được điều chỉnh tại Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 03/11/2019 của UBND tỉnh), được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 2356374232, chứng nhận lần đầu ngày 04/7/2017, chứng nhận thay đổi lần 3 ngày 03/9/2019. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Chế biến sâu tinh chế cà phê công suất 20.000 tấn cà phê quả tươi/năm, sản lượng cà phê khoảng 4.400 tấn/năm, thời gian sản xuất từ 120-150 ngày/năm, trung bình 14 giờ/ngày. Dự án đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép môi trường số 2779/GPMT-UBND ngày 29/12/2022.

Kết quả thanh tra cho thấy:

Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải, thu gom, xử lý nước thải và quản lý khí thải, tiếng ồn theo Giấy phép môi trường được cấp; thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt thông qua việc bố trí các thiết bị lưu chứa có nắp đậy, ký Hợp đồng vận chuyển với Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La để vận chuyển rác thải sinh hoạt, rác thải sản xuất; chất thải rắn công nghiệp thông thường đã được Công ty quản lý theo Giấy phép môi trường được cấp; đã xây dựng kho chứa chất thải nguy hại đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, thiết bị lưu giữ đã được dán nhãn, mác, mã số theo Mẫu số 1 Phụ lục 3 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; hàng năm thực hiện quan trắc nước thải định kỳ, đột xuất theo quy định (kết quả quan trắc nước thải đảm bảo theo quy chuẩn quốc gia về nước thải công nghiệp); đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, ngừa, ứng phó sự cố chất thải cấp cơ sở; thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ môi trường hàng năm theo Quy định tại Điều 66 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; đã thực hiện việc kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

III. Việc chấp hành pháp luật về công bố tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng trong sản xuất, trong chế biến sản phẩm hàng hóa, ghi nhãn hàng hóa, định lượng hàng hóa

1. Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La

Công ty sản xuất và đóng gói 03 loại sản phẩm hàng hóa gồm đường trắng cao cấp I loại 50kg/bao, 01kg/túi, 0,5kg/túi. Các sản phẩm trên đã được Công ty công bố (gồm: Bản tự công bố sản phẩm 68/Công ty cổ phần mía đường Sơn La/2023 đối với sản phẩm đường trắng cao cấp I bao 50kg, chất lượng bao bì PP và PE; Bản tự công bố sản phẩm số 100/Công ty cổ phần mía đường Sơn La/2021 đối với sản phẩm đường trắng cao cấp túi 1kg và 500 gam, chất liệu bao bì PE); trên bao bì đóng gói đều có nhãn hàng hóa (như: Tên hàng hóa, tên và địa chỉ tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa, định lượng hàng hóa, ngày sản xuất, hạn sử dụng hàng hóa, xuất xứ hàng hóa, thành phần định lượng, thông tin cảnh báo) và sử dụng 01 mã số 8938504454 do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và công nghệ cấp, Số Giấy chứng nhận số B010422

ngày 28/02/2024.

Kết quả thanh tra cho thấy:

- Việc công bố tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng trong sản xuất đối với sản phẩm hàng hóa đã được Công ty thực hiện đúng quy định tại Điều 23 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được sửa đổi tại khoản 16 Điều 1 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được sửa đổi năm 2025 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2026; Điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 66.13/2026/NQ-CP ngày 27/01/2026 của Chính phủ về Quy định công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm.

- Tại thời điểm kiểm tra Công ty đã sử dụng 127 phương tiện đo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Các phương tiện đo đều được kiểm định và còn thời hạn kiểm định trong quá trình sử dụng đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 19, khoản 2 Điều 21 Luật Đo lường năm 2011; khoản 1 Điều 1 Thông tư số 03/2024/TT-BKHHCN ngày 15/4/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Kết quả kiểm tra định lượng ngẫu nhiên 02/03 sản phẩm đường (*loại 50kg/bao, loại 01kg/túi*) cho thấy định lượng hàng hóa đóng gói sẵn có định lượng đảm bảo theo quy định tại Điều 4, 5 của Thông tư số 21/2014/TT-BKHHCN ngày 15/7/2014 của Bộ khoa học và Công nghệ.

- Các nhãn hàng hóa (*đường trắng, đường vàng và đường tinh luyện*) được ghi trên bao bì hàng đóng gói sẵn có các nội dung thông tin bắt buộc đúng với quy định của pháp luật tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa, được sửa đổi tại Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017; khoản 1 Điều 42 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa. Công ty đã sử dụng đúng mã số, mã vạch do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và công nghệ cấp.

2. Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La

Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La chưa thực hiện chế biến sâu tinh chế từ sản phẩm cà phê theo dự án được duyệt, hoạt động sản xuất của Công ty là thu mua quả cà phê để sản xuất cà phê nhân và sản xuất Trà CASCARA theo Hợp đồng gia công với Công ty Cổ phần Phúc Sinh (*địa chỉ: 238-240 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh*) ký ngày 04/10/2025, sản phẩm này do Công ty Cổ phần Phúc Sinh công bố tiêu chuẩn áp dụng.

Kết quả thanh tra cho thấy:

- Các sản phẩm do Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La sản xuất chủ yếu là cà phê nhân sau khi bóc tách vỏ để cung cấp cho thị trường và thực hiện việc gia công sản xuất Trà CASCARA. Do chưa có sản phẩm hàng hóa để bán ra thị trường do đó Công ty không có sản phẩm để công bố tiêu chuẩn áp dụng cho các sản phẩm hàng hóa, không có sản phẩm dán nhãn và sử dụng mã số, mã vạch sản phẩm.

- Tại thời điểm kiểm tra, Công ty đã sử dụng 09 phương tiện đo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Các phương tiện đo đều được kiểm định và còn thời hạn kiểm định trong quá trình sử dụng đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 19, khoản 2 Điều 21 Luật Đo lường năm 2011; khoản 1 Điều 1 Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN ngày 15/4/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

IV. Việc chấp hành pháp luật về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các Công ty

1. Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La

Công ty xây dựng nhà máy có khoảng cách an toàn với các nguồn gây độc hại, gây ô nhiễm cho sản phẩm (*xung quanh nhà máy không có nguồn gây ô nhiễm như kho chứa hóa chất độc hại, bãi rác tập trung...*); các trang thiết bị, máy móc trong dây chuyền sản xuất, chế biến được thiết kế, chế tạo phù hợp với quá trình sản xuất, được làm bằng vật liệu bền (*thép, sắt, inox,...*) không gỉ sét, không thấm nước, chịu được mài mòn, không gây độc cho sản phẩm; Công ty đã thu gom, xử lý chất thải rắn phát sinh trong quá trình sản xuất, chế biến; nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất, chế biến được thu gom để xử lý; Công ty có đầy đủ các công trình phụ trợ để phục vụ quá trình chế biến như: Phòng kỹ thuật KCS, Hệ thống phòng cháy chữa cháy, kho chứa đựng các sản phẩm đảm bảo thông thoáng thuận lợi trong việc vệ sinh và vận chuyển; nguyên liệu chế biến (*cây mía*) được Công ty ký kết, liên kết với các hộ dân để sản xuất và cung cấp cho Công ty; nguồn nước để sản xuất, chế biến được Công ty thuê đơn vị tư vấn kiểm nghiệm trước khi đưa vào sản xuất, chế biến; trong quá trình sản xuất, các loại chất, hóa chất, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng trong quá trình chế biến đều có đầy đủ hồ sơ chứng minh tên sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ và các tiêu chuẩn, quy chuẩn,...

Kết quả thanh tra cho thấy:

Công ty đã chấp hành đầy đủ các điều kiện⁵ đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010 và được cấp Giấy chứng nhận theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (*Công ty đã được Tổ chức chứng nhận Namcert cấp Giấy chứng nhận ISO 14001: 2015 số 23VN001EM ngày 16/4/2023 có hiệu lực đến ngày 15/4/2026 và được Văn phòng chứng nhận HaLal cấp Giấy chứng nhận HaLal chương trình chứng nhận JaKim Cert ID: HCH 266/JAKIM ngày 15/4/2025 có hiệu lực đến ngày 14/4/2026*).

2. Đối với Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La

Địa điểm xây dựng nhà máy có khoảng cách an toàn với các nguồn gây độc

⁵ Về địa điểm xây dựng nhà máy; Về kết cấu nhà xưởng, bố trí sản xuất; Về trang thiết bị, máy móc, dụng cụ để chế biến, bao gói, bảo quản sản phẩm; Yêu cầu về con người trực tiếp sản xuất, vệ sinh công nhân; Về nguyên liệu để chế biến, nước, các loại phụ gia, chất hỗ trợ chế biến...; Phòng chống động vật gây hại và xử lý nước thải, chất thải; Bao gói, bảo quản, vận chuyển sản phẩm; Việc áp dụng quản lý chất lượng, kiểm soát quá trình chế biến; Việc lưu trữ hồ sơ để phục vụ quá trình truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

hại, gây ô nhiễm cho sản phẩm (*xung quanh nhà máy không có nguồn gây ô nhiễm như kho chứa hóa chất độc hại, bãi rác tập trung,..*); các trang thiết bị, máy móc trong dây chuyền sản xuất, chế biến được thiết kế, chế tạo chế tạo phù hợp với quá trình sản xuất, được làm bằng vật liệu bền (*thép, sắt, inox,..*) không gỉ sét, không thấm nước, chịu được mài mòn, không gây độc cho sản phẩm; Công ty đã thu gom, xử lý chất thải rắn phát sinh trong quá trình sản xuất, chế biến; nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất, chế biến được thu gom để xử lý; Công ty có đầy đủ các công trình phụ trợ để phục vụ quá trình chế biến như: Phòng kỹ thuật KCS, Hệ thống phòng cháy chữa cháy, kho chứa đựng các sản phẩm đảm bảo thông thoáng thuận lợi trong việc vệ sinh và vận chuyển; nguyên liệu chế biến (*quả cà phê*) được Công ty ký kết, liên kết với các hộ dân để sản xuất và cung cấp cho Công ty; nguồn nước để sản xuất, chế biến được Công ty thuê đơn vị tư vấn kiểm nghiệm hoặc quan trắc trước khi đưa vào sản xuất, chế biến.

Kết quả thanh tra cho thấy:

Công ty đã chấp hành đầy đủ các điều kiện⁶ đảm bảo bảo an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Luật an toàn thực phẩm ngày 17/6/2010 và được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010 (*Công ty đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm cà phê nhân, trà Cascara số 14/2023/NNPTNT-SL ngày 19/9/2023 có hiệu lực đến ngày 18/9/2026; được cấp Giấy xác nhận sản phẩm Chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn số 13/XNC-SNN ngày 19/9/2023 đối với sản phẩm cà phê nhân, trà Cascara*) và được cấp Giấy chứng nhận theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (*Công ty được Công ty Cổ phần giám định cà phê và hàng hóa xuất nhập khẩu, cấp Giấy chứng nhận RA số RA-CFC-2023-28/2024; số RA-2023-28/2025 trong hoạt động nông nghiệp, chế biến ướt, xay xát, buôn bán, đóng gói, kho bãi*).

Phần III

KẾT LUẬN

I. Ưu điểm

Trong thời kỳ thanh tra các Công ty đã nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; công bố tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng trong sản xuất, trong chế biến sản phẩm hàng hóa, ghi nhãn hàng hóa, định lượng hàng

⁶ Về địa điểm xây dựng nhà máy; Về kết cấu nhà xưởng, bố trí sản xuất; Về trang thiết bị, máy móc, dụng cụ để chế biến, bao gói, bảo quản sản phẩm; Yêu cầu về con người trực tiếp sản xuất, vệ sinh công nhân; Về nguyên liệu để chế biến, nước, các loại phụ gia, chất hỗ trợ chế biến...; Phòng chống động vật gây hại và xử lý nước thải, chất thải; Bao gói, bảo quản, vận chuyển sản phẩm; Việc áp dụng quản lý chất lượng, kiểm soát quá trình chế biến; Việc lưu trữ hồ sơ để phục vụ quá trình truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

hóa và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến và kinh doanh. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai, kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định. Việc chấp hành tốt các quy định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong thời gian qua các Công ty đã tạo ra được các sản phẩm chất lượng, có uy tín cung cấp cho thị trường, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty, cải thiện đời sống người nông dân, tăng nguồn ngân sách cho tỉnh và giúp các sản phẩm nông nghiệp của Sơn La ngày càng khẳng định được vị thế trên thị trường.

II. Tồn tại, khuyết điểm, vi phạm

1. Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La

- Công ty không quản lý chặt chẽ đối với diện tích 22.019 m² đất tại Quyết định số 2949/QĐ-UB ngày 02/10/2002, dẫn đến việc không nắm được chính xác ranh giới diện tích đất thuê để quản lý, sử dụng. Sau khi UBND huyện Mai Sơn ban hành các Quyết định bãi bỏ việc công nhận quyền sử dụng đất của các hộ và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp vào phần đất Công ty thuê, tuy nhiên Công ty không tiếp tục đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên có liên quan để xác định chính xác diện tích, nguồn gốc sử dụng, quá trình sử dụng đất của các hộ trong phần diện tích đất Công ty được UBND tỉnh Sơn La cho thuê để giải quyết dứt điểm vụ việc và thực hiện việc gia hạn thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai, dẫn đến việc Công ty vẫn tiếp tục sử dụng đất khi chưa có Quyết định gia hạn thuê đất (*khuyết điểm trên được xác định chi tiết tại điểm 1 mục I, Phần II của Kết luận này*).

- Công ty không chuyển sang thuê đất đối với diện tích 7.653 m² đất Công ty được UBND tỉnh giao đất để trồng cây xanh bảo vệ môi trường sau khi Luật Đất đai số 45/2013/QH13, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực thi hành theo quy định tại khoản 3 Điều 255 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (*vi phạm trên được xác định chi tiết tại điểm 1 mục I, Phần II của Kết luận này*).

- Công ty chưa đề nghị nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ký Hợp đồng thuê đất đối với diện tích 2.113 m² đất thuê theo Quyết định số 1477/QĐ-UB ngày 19/9/1996 thuê để xây dựng trạm tăng áp và đường ống dẫn nước.

2. Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La

Quá trình sử dụng đất Công ty đã chuyển 652 m² đất sản xuất, kinh doanh không phải đất thương mại dịch vụ sang đất thương mại dịch vụ mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép (*vi phạm trên được xác định chi tiết tại điểm 2 mục I, Phần II của Kết luận này*).

III. Nguyên nhân, trách nhiệm

1. Nguyên nhân khách quan

- Trong thời gian qua Công tác quản lý nhà nước về đất đai của các cơ quan

Nhà nước đối với 02 Công ty còn chưa chặt chẽ, chưa kịp thời kiểm tra chuyên ngành việc quản lý, sử dụng đất đối với 02 Công ty dẫn đến không phát hiện việc các Công ty sử dụng đất không đúng quy định của pháp luật trong thời gian dài mà không được phát hiện, xử lý.

- Sau khi UBND huyện Mai Sơn ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã công nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình vào một phần diện tích đất trong phần diện tích diện tích 22.019 m² đất đã được UBND tỉnh cho Công ty thuê và có Báo cáo số 631/BC-UBND ngày 21/6/2023 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, tuy nhiên Sở Tài nguyên và Môi trường (*nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường*) đã không kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Công ty phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết dứt điểm vụ việc và thực hiện việc gia hạn thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai, dẫn đến việc Công ty đang sử dụng đất khi chưa có Quyết định gia hạn thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của các Công ty trong việc chấp hành các quy định về pháp luật đất đai còn hạn chế; thiếu tính chủ động trong việc giải quyết các vướng mắc khi làm thủ tục gia hạn thuê đất (*như Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La*).

- Trong quá trình quản lý, sử dụng đất còn chưa chủ động liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được hướng dẫn làm thủ tục chuyển từ giao đất sang thuê đất, gia hạn thuê đất đối với diện tích đất do hết hạn thuê đất (*như Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La*).

- Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép (*như Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La*).

3. Trách nhiệm

Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La, Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La chịu trách nhiệm toàn diện đối với các tồn tại, khuyết điểm, vi phạm trong việc sử dụng đất đã được xác định trong kết quả thanh tra.

Phần IV

BIÊN PHÁP XỬ LÝ, YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ

I. Xử lý

1. Xử lý về kinh tế: Không

2. Xử lý hành chính: Đoàn thanh tra đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính về đất đai đối với Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La, Công ty Cổ

phần Phúc Sinh Sơn La và chuyển hồ sơ xử phạt đến Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, xử phạt theo quy định⁷.

II. Yêu cầu

1. Yêu cầu chung

- Yêu cầu Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La, Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, Luật an toàn thực phẩm, Luật bảo vệ môi trường, Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản pháp luật có liên quan đang có hiệu lực thi hành.

- Tăng cường phối hợp với UBND xã, phường nơi có nguồn nguyên liệu, tuyên truyền, hướng dẫn các hộ dân thực hiện việc ký cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; khoản 2 Điều 3 Quy định phân cấp cơ quan quản lý, cơ quan thẩm định các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành theo Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh Sơn La.

2. Yêu cầu cụ thể

2.1. Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La

- Trường hợp còn nhu cầu sử dụng diện tích 22.019 m² đất đã hết hạn thuê đất, Công ty làm việc với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Mai Sơn và các đơn vị có liên quan cùng 02 hộ gia đình (*hộ ông Nguyễn Duy Thạch, bà Trần Thị Thúy và hộ bà Trần Thị Hòa*) để kiểm tra, rà soát lại chính xác diện tích, nguồn gốc sử dụng, quá trình sử dụng đất của các hộ trong phần diện tích diện tích 22.019 m² đất của Công ty được UBND tỉnh Sơn La cho thuê tại Quyết định số 2949/QĐ-UB ngày 02/10/2002 để giải quyết dứt điểm vụ việc và thực hiện việc gia hạn thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Làm việc với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Mai Sơn và các tổ chức có liên quan để đo đạc, xác định lại diện tích và nhu cầu sử dụng đất; đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh diện tích (*nếu có*) và thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất được thuê tại Quyết định số 1477/QĐ-UB ngày 19/9/1996; đồng thời đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét việc thuê đất đối với phần đất Công ty đang đặt Trạm tăng áp (*trạm bơm gốc sung*) tại suối Pàn, thuộc tiểu khu 5, xã Mai Sơn để lập hồ sơ xin thuê đất theo quy định (*nếu đủ điều kiện*).

⁷ Chuyển theo Công văn số 11/CV-ĐTTr.13 ngày 06/02/2026 của Đoàn thanh tra về chuyển biên bản xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với vi phạm của Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La.

Chuyển theo Công văn số 12/CV-ĐTTr.13 ngày 27/02/2026 của Đoàn thanh tra về chuyển biên bản xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với vi phạm của Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La.

- Thời gian hoàn thành các nhiệm vụ trên và báo cáo kết quả với UBND tỉnh qua Thanh tra tỉnh trước ngày **31/12/2026**.

- Chấp hành nghiêm túc việc xử lý vi phạm hành chính đối các hành vi vi phạm đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt đối với diện tích đất 7.653m² Công ty có vi phạm.

- Niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại Trụ sở Công ty trong vòng 15 ngày liên tục kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

2.2. Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La

- Chấp hành nghiêm túc việc xử lý vi phạm hành chính đối các hành vi vi phạm đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt.

- Niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại Trụ sở Công ty trong vòng 15 ngày liên tục kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

III. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tiến hành rà soát toàn bộ các tổ chức, doanh nghiệp được nhà nước giao đất có thời hạn, cho thuê đất đã hết thời hạn thuê đất mà chưa được gia hạn, chưa được chuyển từ hình thức giao đất sang thuê đất theo quy định để xác định lại nhu cầu sử dụng đất và hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện việc chuyển từ hình thức giao đất sang thuê đất và gia hạn thuê đất (*đối với các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu và có đủ điều kiện*), đồng thời thu hồi lại các diện tích đất không đủ điều kiện để chuyển sang thuê đất, diện tích đất các đơn vị không có nhu cầu sử dụng hoặc có vi phạm trong việc quản lý, sử dụng đất.

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã Mai Sơn và các đơn vị có liên quan làm việc với Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La để xử lý đối với diện tích đất đã hết hạn thuê đất; đo đạc, xác định lại diện tích, nhu cầu sử dụng đất đối với phần đất được thuê tại Quyết định số 1477/QĐ-UB ngày 19/9/1996 và xem xét các điều kiện cho thuê đối với diện tích đất Công ty Cổ phần mía đường Sơn La đang đặt Trạm tăng áp (*trạm bơm góc sung*) ở suối Pàn, thuộc tiểu khu 5, xã Mai Sơn để yêu cầu Công ty thuê đất (*nếu đủ điều kiện cho thuê đất*).

- Đẩy nhanh tiến độ tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi hoặc thay thế Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh cho phù hợp với thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp để triển khai công tác quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thời gian hoàn thành các nhiệm vụ trên và báo cáo kết quả với UBND tỉnh qua Thanh tra tỉnh trước ngày **31/12/2026**.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành đối với các doanh nghiệp có các hoạt động sản xuất, kinh doanh có liên quan đến chức năng nhiệm vụ tham mưu quản lý Nhà nước của Sở để kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành việc sử dụng phương tiện đo nhóm 2, việc sử dụng nhãn, mã số, mã vạch, định lượng hàng đóng gói sẵn đối với các sản phẩm hàng hóa do các doanh nghiệp, cơ sở có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Kịp thời xử lý theo quy định đối với các doanh nghiệp, cơ sở có vi phạm.

3. Thuế tỉnh

- Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc kiểm tra, rà soát các Quyết định giao đất có thu tiền, thuê đất của các tổ chức, doanh nghiệp để kịp thời phát hiện và truy thu tiền giao đất, thuê đất các tổ chức, doanh nghiệp không kê khai, kê khai không đúng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan để xác định số tiền miễn giảm phải thu hồi đối với Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La sau khi có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về đất đai theo quy định⁸.

4. UBND xã Mai Sơn

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền kiểm tra, xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường và các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng trong sản xuất, trong chế biến sản phẩm hàng hóa, ghi nhãn hàng hóa, định lượng hàng hóa và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các các doanh nghiệp, cơ sở có vi phạm trên địa bàn xã quản lý.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan làm việc với Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La để xử lý đối với diện tích đất đã hết hạn thuê đất, diện tích đất thuê nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Kiểm tra, rà soát phần diện tích đất Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La đang đặt Trạm tăng áp (*trạm bơm gốc sung*) ở suối Pàn, thuộc Tiểu khu 5, xã Mai Sơn để yêu cầu Công ty thuê đất (*nếu đủ điều kiện cho thuê đất*).

- Phối hợp với Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La và các cơ quan, đơn vị có liên quan, 02 hộ gia đình (*hộ ông Nguyễn Duy Thạch, bà Trần Thị Thúy và hộ bà Trần Thị Hòa*) để kiểm tra, rà soát lại chính xác diện tích, nguồn gốc sử dụng, quá trình sử dụng đất của các hộ trong phần diện tích diện tích 22.019 m² đất của

⁸ Tại khoản 6 Điều 17 Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; điểm c khoản 5 Điều 1 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ; điểm b khoản 10 Điều 13 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ.

Công ty được UBND tỉnh Sơn La cho thuê tại Quyết định số 2949/QĐ-UB ngày 02/10/2002 để giải quyết dứt điểm vụ việc và thực hiện việc gia hạn thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

5. UBND xã Chiềng Mung

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền kiểm tra, xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường và các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng trong sản xuất, trong chế biến sản phẩm hàng hóa, ghi nhãn hàng hóa, định lượng hàng hóa và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các các doanh nghiệp, cơ sở có vi phạm trên địa bàn xã quản lý.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường; về công bố tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng trong sản xuất, trong chế biến sản phẩm hàng hóa, ghi nhãn hàng hóa, định lượng hàng hóa và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La và Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La. Yêu cầu các Công ty và các đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 54 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025 và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh trước ngày **30/4/2026**. Giao phòng Nghiệp vụ 4 theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
 - Ủy ban nhân dân tỉnh (để b/c);
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy (để b/c);
 - Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (để b/c);
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy (để b/c);
 - Các sở: Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Thuế tỉnh; UBND các xã Mai Sơn, Chiềng Mung;
 - Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La;
 - Công ty Cổ phần Phúc Sinh Sơn La;
 - Phòng: Nghiệp vụ 4 Thanh tra tỉnh;
 - Lưu: VT, Hồ sơ TTr (ĐN 15b).
- * Tài liệu được sao, chụp theo quy định.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Văn Bắc